

Học kỳ 2
Năm học: 2020-2021

Ngày	Tiết	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6
Thứ 2	1	Nhật	Sinh - Ngọc.s	Nhạc - Đào		Toán - Trà	Văn - Hương.v
	2	Nhật	Nhạc - Đào	Địa - Hà.Đ	Sinh - Ngọc.s	Toán - Trà	Văn - Hương.v
	3	Văn - Ngân			Địa - Hà.Đ		
	4	Văn - Ngân					
Thứ 3	1	GD - B. Phương	Toán - Hoa	Văn - Văn	T - A	T - A	Địa - Hà.Đ
	2	Sinh - Ngọc.s	Toán - Hoa	Văn - Văn	T - A	T - A	GD - B. Phương
	3			Sinh - Ngọc.s	GD - B. Phương	Địa - Hà.Đ	
	4						
Thứ 4	1	Toán - Trà	Văn - Ngân	ANH - Dung	Toán - M. Hà	Văn - H. Huệ	Toán - Thảo
	2	Toán - Trà	Văn - Ngân	ANH - Dung	Toán - M. Hà	Văn - H. Huệ	Toán - Thảo
	3		GD - B. Phương		Anh - Dung		
	4				Anh - Dung		
Thứ 5	1		T - A	Toán - Yến	Nhạc - Đào	Anh - M. Hiền	
	2	Nhạc - Đào	T - A	Toán - Yến	Anh - Kim	GD - B. Phương	Anh - M. Hiền
	3			T - A			
	4			T - A			
Thứ 6	1	Anh - Luyện	Anh - Minh	GD - B. Phương	Văn - Tân	Nhạc - Đào	Nhạc - Q. Anh
	2	Anh - Luyện	Địa - Hà.Đ	Anh - Minh	Văn - Tân	Sinh - Ngọc.s	Sinh - Chi
	3	Địa - Hà.Đ	Anh - Luyện				
	4	Anh - Minh	Anh - Luyện				
Thứ 7	1						
	2						
	3						
	4						

ẾU BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 4-5-2021

Ngày	Tiết	6A7	6A8	6A9	7A1	7A2	7A3
Thứ 2	1	Địa - Hà.Đ	Văn - B. Phương	Toán - Trang	Toán - H. Phương	Văn - T. Huyền	Toán - P. Hương
	2	Nhạc - Q. Anh	Văn - B. Phương	Toán - Trang	Toán - H. Phương	Văn - T. Huyền	Toán - P. Hương
	3				CN - Thủy		
	4						
Thứ 3	1	Văn - Dung		Nhạc - Q. Anh	Anh - C. Thủy	Toán - Tâm	Văn - Chiên
	2	Văn - Dung	Sinh - Chi	Địa - Hà.Đ	Địa - Duyên	Toán - Tâm	Văn - Chiên
	3					Địa - Hương.Đ	
	4						
Thứ 4	1	GD - B. Phương	Anh - M. Hiền	Anh - Hà. A	Văn - T. Huyền	CN - Thủy	Anh - Quỳnh. A
	2	Anh - Hà. A	GD - B. Phương		Văn - T. Huyền	Địa - Hương.Đ	Địa - Hà.Đ
	3						CN - M. Hương
	4						
Thứ 5	1	Toán - Thủy	Toán - H. Phương	Văn - V. Anh	GD - C. Hằng	CN - Thủy	Địa - Hà.Đ
	2	Toán - Thủy	Toán - H. Phương	Văn - V. Anh	Địa - Duyên	Anh - Hà. A	GD - C. Hằng
	3						
	4						
Thứ 6	1	GD - B. Phương	Địa - Hà.Đ	Sinh - Ngọc. s	CN - Thủy	TD - D. Hương	TD - Giáp
	2	Sinh - Huyền. s	Nhạc - Q. Anh	GD - B. Phương	TD - D. Hương	GD - C. Hằng	CN - M. Hương
	3						
	4						
Thứ 7	1						
	2						
	3						
	4						

Ngày	Tiết	7A4	7A5	7A6	7A7	7A8	7A9	7A10
Thứ 2	1	Toán - Như	Văn - Hué	GD - C.Hằng	CN - Thảo	Văn - Chiên	Anh - Luyện	T - A
	2	Toán - Như	Văn - Hué	Anh - Hà.A	Anh - Quỳnh	Văn - Chiên	Anh - Luyện	T - A
	3	GD - C.Hằng		Anh - Luyện		Anh - Dung	CN - Tâm	GD - Thủy
	4			Anh - Luyện		Anh - Dung	Địa - Hà.Đ	
Thứ 3	1	Văn - C.Hằng	Toán - Thủy	Văn - V.Hà	Nhật	Địa - Hương.Đ	Toán - Mai	Toán - Yến
	2	Văn - C.Hằng	Toán - Thủy	Văn - V.Hà	Nhật	TD - Tuyền	Toán - Mai	Toán - Yến
	3			Nhật	TD - Tuyền	GD - C.Hằng	CN - Tâm	
	4			Nhật	Địa - Hà.Đ	CN - Thủy		
Thứ 4	1	Địa - Hương.Đ	CN - M.Hương	CN - Trang		T - A	Địa - Hà.Đ	Văn - Dung.v
	2	CN - M.Hương	Anh - M.Hiền	Toán - Trang	GD - C.Hằng	T - A		Văn - Dung.v
	3		Địa - Hương.Đ	Địa - Hà.Đ	Văn - V.Anh		T - A	Địa - Duyên
	4				Văn - V.Anh		T - A	CN - M.Hương
Thứ 5	1	Anh - Hà.A	CN - M.Hương	TD - Trung	Toán - Như	Toán - M.Hà	Văn - Ngọc.v	Địa - Duyên
	2	CN - M.Hương	TD - Trung	Địa - Hà.Đ	Toán - Như	Toán - M.Hà	Văn - Ngọc.v	TD - Lưu
	3							
	4							
Thứ 6	1	Địa - Hương.Đ	GD - C.Hằng	Toán - Trang	Anh - Dung		Anh - Thoa	CN - M.Hương
	2	TD - Giáp	Địa - Hương.Đ	CN - Trang	Anh - Dung	CN - Thủy	TD - Lưu	Anh - Thoa
	3				CN - Thảo	Địa - Hương.Đ	GD - Thủy	Anh - Dung
	4				Địa - Hà.Đ	Anh - Thoa		Anh - Dung
Thứ 7	1							
	2							
	3							
	4							

Ngày	Tiết	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6
Thứ 2	1	Lý - Đ.Huyền	Hóa - Quỳnh.H		Anh - C.Thùy		
	2	Hóa - Quỳnh.H	Lý - Đ.Huyền		Anh - C.Thùy		
	3		Anh - Quỳnh.A	Toán - L.Ngọc		Toán - M.Hương	Toán - M.Hà
	4		Anh - Quỳnh.A	Toán - L.Ngọc		Toán - M.Hương	Toán - M.Hà
Thứ 3	1	Anh - Kim			Lý - Linh	Hóa - Quỳnh.H	Hóa - Bình
	2	Anh - Kim			Hóa - Quỳnh.H	Lý - Linh	Lý - Lê
	3	<i>Văn - TC</i>	Văn - H.Nga	Văn - H.Huệ	<i>Văn - TC</i>		T - A
	4	<i>Văn - TC</i>	Văn - H.Nga	Văn - H.Huệ	<i>Văn - TC</i>		T - A
Thứ 4	1			Lý - Đ.Huyền			
	2			Hóa - Quỳnh.H			
	3	Văn - V.Hà	Toán - P.Hương		Toán - Như	Anh - Kim	Anh - Quỳnh.A
	4	Văn - V.Hà	Toán - P.Hương		Toán - Như	Anh - Kim	Anh - Quỳnh.A
Thứ 5	1						Anh - Dung
	2						Anh - Dung
	3			Anh - C.Thùy		Văn - H.Huệ	<i>Văn - TC</i>
	4			Anh - C.Thùy		Văn - H.Huệ	<i>Văn - TC</i>
Thứ 6	1			<i>Văn - TC</i>			
	2			<i>Văn - TC</i>			
	3	Toán - Tâm	<i>Văn - TC</i>		Văn - Ngọc.v	<i>Văn - TC</i>	Văn - V. Hà
	4	Toán - Tâm	<i>Văn - TC</i>		Văn - Ngọc.v	<i>Văn - TC</i>	Văn - V. Hà
Thứ 7	1						
	2						
	3						
	4						

Ngày	Tiết	8A7	8A8	8A9	8A10	9A1	9A2
Thứ 2	1		Anh - V.Anh.a		Anh - Dung	Anh - Minh	Văn - Ngân
	2		Anh - V.Anh.a		Anh - Dung	Anh - Minh	Văn - Ngân
	3	Văn - Tân	Nhật	Toán - Mai		Toán - Nguyệt	Anh - Minh
	4	Văn - Tân	Nhật	Toán - Mai		Toán - Nguyệt	Anh - Minh
Thứ 3	1		Anh - Dung	Văn - TC	Lý - Lệ		
	2		Anh - Dung	Văn - TC	Hóa - V.Huyền		
	3	Hóa - Bình	Lý - Linh	Anh - Dung	Anh - V.Anh.a	Toán - Nguyệt	Văn - Ngân
	4	Lý - Lệ	Hóa - V.Huyền	Anh - Dung	Anh - V.Anh.a	Toán - Nguyệt	Văn - Ngân
Thứ 4	1			Anh - Kim		Văn - Chiên	Sử - Đình
	2			Anh - Kim		Văn - Chiên	Sử - Đình
	3	Toán - Hoa	Toán - Tâm	Lý - Đ.Huyền	Toán - T.Anh	Sử - Đình	Toán - Mai
	4	Toán - Hoa	Toán - Tâm	Hóa - V.Huyền	Toán - T.Anh	Sử - Đình	Toán - Mai
Thứ 5	1	Anh - V.Anh.a	Văn - TC	Nhật	Văn - TC	Toán - TC	Toán - TC
	2	Anh - V.Anh.a	Văn - TC	Nhật	Văn - TC	Toán - TC	Toán - TC
	3	Anh - Dung			Nhật		
	4	Anh - Dung			Nhật		
Thứ 6	1	T - A					
	2	T - A					
	3	Văn - TC	Văn - Dung	Văn - P.Nga	Văn - Ngân	Văn - Chiên	Toán - Mai
	4	Văn - TC	Văn - Dung	Văn - P.Nga	Văn - Ngân	Văn - Chiên	Toán - Mai
Thứ 7	1						
	2						
	3						
	4						

Ngày	Tiết	9A3	9A4	9A5	9A6	9A7	9A8
Thứ 2	1	Anh - Thoa	Toán - T.Anh			Toán - TC	
	2	Anh - Thoa	Toán - T.Anh			Toán - TC	
	3	Văn - T.Huyền	Toán - TC	Toán - Hoa	Toán - Hiền	Toán - P.Hương	Văn - H.Nga
	4	Văn - T.Huyền	Toán - TC	Toán - Hoa	Toán - Hiền	Toán - P.Hương	Văn - H.Nga
Thứ 3	1			Văn - Ngọc.v	Anh - Thoa	Anh - M.Hiền	Anh - V.Anh.a
	2			Văn - Ngọc.v	Anh - Thoa	Anh - M.Hiền	Anh - V.Anh.a
	3	Văn - T.Huyền	Văn - Hiền.v	Sử - Văn	Toán - Hiền	Văn - P.Nga	Toán - Yến
	4	Văn - T.Huyền	Văn - Hiền.v	Sử - Văn	Toán - Hiền	Văn - P.Nga	Toán - Yến
Thứ 4	1	Sử - Văn	Anh - C.Thủy		Văn - V.Anh		
	2	Sử - Văn	Anh - C.Thủy		Văn - V.Anh		
	3	Toán - TC	Văn - Hiền.v	Văn - Ngọc.v	Sử - Văn	Văn - P.Nga	Toán - Yến
	4	Toán - TC	Văn - Hiền.v	Văn - Ngọc.v	Sử - Văn	Văn - P.Nga	Toán - Yến
Thứ 5	1	Toán - Trà	Sử - Đình	Toán - Hoa	Toán - TC	Sử - Văn	
	2	Toán - Trà	Sử - Đình	Toán - Hoa	Toán - TC	Sử - Văn	
	3						
	4						
Thứ 6	1			Toán - TC			Văn - H.Nga
	2			Toán - TC			Văn - H.Nga
	3	Toán - Trà	Toán - T.Anh	Anh - Kim	Văn - V.Anh	Toán - P.Hương	Toán - TC
	4	Toán - Trà	Toán - T.Anh	Anh - Kim	Văn - V.Anh	Toán - P.Hương	Toán - TC
Thứ 7	1						Sử - Văn
	2						Sử - Văn
	3						
	4						